

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Tôn Thị Xuân Thủy

Thư ký phiên họp : Bà Trương Việt Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân TP Hà Nội

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Như Quỳnh - Kiểm sát viên

Ngày 01 tháng 11 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 110/2021/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 7 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 147/2021/QĐST- HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Chị P.T.M - sinh năm: 1996.

HKTT: P 204 - N1, Tân Xuân 2- Xuân Đình - Bắc Từ Liêm Hà Nội.

- Anh H.D.S, sinh năm: 1994.

HKTT: P 204 - N1, Tân Xuân 2- Xuân Đình - Bắc Từ Liêm Hà Nội.

Hiện ở :50-1Jungang-ro6gil,Yeongdong-eup,Yeongdong-gun, Chungcheongbuk-do; Korea.

(Anh S có đơn xin giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- **Về tình cảm:** Chị P.T.M và anh H.D.S cùng có yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội công nhận thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh chị có 01 con chung là cháu Hoàng Bảo Linh, sinh ngày: 06-02-2019. Chị M và anh S thỏa thuận giao cháu H.B.L cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và anh S có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung. Về

cấp dưỡng nuôi con, hiện tại chị M chưa yêu cầu. Sau này, chị M có quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con hoặc có thỏa thuận khác.

- **Về tài sản chung** : Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội nhận định:

- **Về tình cảm** : Chị P.T.M và anh H.D.S kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký ngày 02-8-2018 tại UBND phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Trong thời gian chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, cuộc sống chung không đạt được. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng hàn gắn nên anh chị đề nghị Tòa án cho ly hôn.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng không hòa giải được, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu thuận tình ly hôn của hai bên là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội và phù hợp với quy định tại điều 51, điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình, nên cần được chấp nhận.

- **Về con chung** : Anh chị có 01 con chung là cháu Hoàng Bảo Linh, sinh ngày: 06-02-2019. Chị M và anh S thỏa thuận giao cháu H.B.L cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Về cấp dưỡng nuôi con, hiện tại chị M chưa yêu cầu. Sau này, chị M có quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con hoặc có thỏa thuận khác.

- **Về tài sản chung**: Chị M và anh S xác nhận không có không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

- **Về lệ phí** : Ghi nhận việc chị P.T.M tự nguyện chịu cả 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0000237 ngày 15-10-2021 của Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội

- Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc Hôn nhân và Gia đình, đề nghị chấp nhận yêu cầu giải quyết thuận tình ly hôn của Chị P.T.M và anh H.D.S là phù hợp với nhận định trên của Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 29; Điều 144; khoản 2 Điều 149; Điều 150; Điều 361; Điều 367; Điều 369; Điều 370; Điều 371 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 55; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị P.T.M và anh H.D.S

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

***Về con chung:** Giao cháu H.B.L cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Tạm hoãn tiền cấp dưỡng nuôi con chung của anh S cho đến khi chị M có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

Anh H.D.S có quyền đi lại chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

Không bên nào được ngăn cản việc chăm sóc và giáo dục con chung.

***Về tài sản chung :** Chị P.T.M và anh H.D.S xác nhận không có tài sản chung và không yêu cầu tòa án giải quyết.

***Về lệ phí:** Ghi nhận việc chị P.T.M tự nguyện chịu cả 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0000237 ngày 15-10-2021 của Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát nhân dân tp. Hà Nội*
- *UBND thành phố Hà Nội ;*
- *Lưu hồ sơ vụ việc.*

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Tôn Thị Xuân Thủy